TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:22/2017/HSST
Ngày 25 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH KHÁNH HOÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông LÊ HOÀI TÂM.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông LÊ QUÝ HÙNG
2/ Ông TRẦN VĨNH HẠNH

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà NGUYỄN HOA KIM CÚC – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C – tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông NGUYỄN HỮU HỌC – Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C - tỉnh Khánh Hoà, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2017/HSST ngày 01/6/2017 đối với bị cáo:

CAO THỊ N - sinh năm 1986; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Vy, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Làm nông; học vấn: không biết chữ; Con ông Cao B – sinh năm: 1954; Con bà Cao Thị Cà T – sinh năm: 1963; Chồng: Cao L, không rõ tuổi, địa chỉ; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

* *Người bị hại:* Nguyễn Văn H - sinh năm 1972
Địa chỉ: thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)
* *Người làm chứng:*
1. Mấu Thị Thanh T – sinh năm: 1991
Địa chỉ: thôn V, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)
2. Đào Ngọc L – sinh năm: 1957
Địa chỉ: thôn V, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)
3. Nguyễn C – sinh năm: 1964
Địa chỉ: thôn X, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)
4. Trần Trường A – sinh năm: 1980
Địa chỉ: thôn X, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)
5. Nguyễn Minh K – sinh năm: 1991
Địa chỉ: thôn X, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)
6. Trần D – sinh năm: 1991
Địa chỉ: thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)
7. Lê Thị L – sinh năm: 1952

Địa chỉ: thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Cao Thị N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trưa ngày 17/02/2017, Cao Thị N nhờ Mấu Thị Thanh T chở đi Nha Trang để lấy tiền công làm thuê nhưng lấy không được tiền nên cả hai quay về lại xã S. Do không có tiền trả cho T nên N nảy sinh ý định trộm cắp 01 con bò đang trong rẩy của anh Đào Ngọc L ở thôn V, xã S, huyện C để bán lấy tiền trả nợ và tiêu xài. Khi N đi bộ về nhà thì gặp ông Nguyễn C là người mua bán bò. N nói dối ông C là N có 01 con bò nhưng do kẹt tiền cần bán, ông C đồng ý mua. N xin số điện thoại và hẹn ông C 17 giờ cùng ngày đến nhà Mấu Thị Thanh T để xem bò.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, không thấy ông C đến, N đến chuồng bò của anh L mở cửa dắt trộm một con bò cái lông nâu đỏ, con bò này của anh Nguyễn Văn H gửi tại đây. N dắt con bò tới khu vực suối V, thuộc thôn V, xã S rồi gọi điện cho ông C đến xem bò. Sau khi thỏa thuận ông C đồng ý mua bò với giá 10.500.000 đồng nhưng bảo N phải dắt bò tới nhà ông C tại thôn X, xã C, huyện C. Khi N dắt bò đến nhà ông C thì có anh Trần Trường A đi qua chơi và thấy con bò có đặc điểm giống con bò của anh H nên nói cho ông C và gọi điện báo cho anh H biết. Anh H đến xác định đúng là con bò của mình nên cùng ông C đưa N đến công an xã S trình báo.

Ngày 03/4/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 con bò (giống bò lai Sind) màu lông nâu - đỏ, cao 1,3 m, dài 1,88 m của anh Nguyễn Văn H có giá trị tại thời điểm mất là 5.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 31/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố Cao Thị N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cao Thị N về tội trộm cắp tài sản; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt Cao Thị N từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Văn H không yêu cầu nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

- Bị cáo Cao Thị N khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 31/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 17/02/2017, Cao Thị N đã trộm cắp 01 con bò có giá trị 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn H nhốt tại chuồng bò của ông Đào Ngọc L thuộc thôn V, xã S, huyện C. Hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác để chiếm đoạt tài sản của bị cáo với giá trị là 5.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 31/5/2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cấp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; bị cáo là người dân tộc, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, hiện nay một mình bị cáo phải nuôi hai con nhỏ nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Văn H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo Cao Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Thị N phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Cao Thị N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày 25/7/2017. Giao bị cáo Cao Thị N cho UBND xã S, huyện C giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Văn H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Cao Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Cao Thị N, người bị hại Nguyễn Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Lê Hoài Tâm